**Bảng 2. So sánh về thuế chuyển nhượng cổ phiếu giữa tổ chức, cá nhân trong nước và thông lệ thế giới**

| ***No.*** | ***Tiêu chí so sánh, đánh giá*** | ***Tổ chức hạch toán đầy đủ theo pháp luật VN hoạt động đầu tư chứng khoán tại VN*** | ***Cá nhân trong nước và nước ngoài.***  ***Tổ chức nước ngoài không có pháp nhân tại VN hoạt động đầu tư CK*** | ***Thông lệ thế giới*** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | Thuế GTGT, thuế doanh thu | Không áp dụng vì đầu tư chứng khoán là hoạt động tài chính | Không áp dụng | Không áp dụng |
| 2 | Thuế giao dịch chứng khoán khi bán chứng khoán  - Đưa vào thu nhập tài chính  - Tính Theo phương thức Capital Gain Tax ( CGT)  - Thuế khoán | Cuối năm hạch toán tổng giá trị chứng khoán bán trừ tổng giá trị mua chứng khoán trừ chi phí tài chính nhân thuế suất 20% | Không thể áp dụng  Chưa áp dụng  Đang áp dụng : Tổng giá bán chứng khoán nhân 0,1% cho từng giao dịch, bất kể giao dịch này lãi hay lỗ | Áp dụng cho tổ chức  Áp dụng phổ biến cho nhà đầu tư cá nhân  Hiện Đông Nam Á có Indonesia còn áp dụng với TS 0,1% |
| 3 | Trích lập dự phòng giảm giá chứng khoán | Đang áp dụng | Không thể áp dụng cho cá nhân VN do VN chưa thể có chính sách khai thuế toàn diện đầy đủ cho các hoạt động kinh doanh và thu nhập của cá nhân | Áp dụng cho tổ chức là đương nhiên. Với cá nhân thì các khoản thua lỗ do đã bán chứng khoán và chưa bán chứng khoán sẽ được đưa vào báo cáo thuế thu nhập cá nhân để giảm thuế TNCN. |
| 4 | Thuế cổ tức tiền mặt | Khoản thu nhập này đưa vào thu nhập hoạt động tài chính, sau đó trừ các chi phí tài chính để xác định lãi, lỗ hoạt động tài chính trong năm | Thu 5% trên tổng số tiền thực nhận | Thu ngay với thuế suất tùy trình độ phát triển TTCK mỗi nước, tuy nhiên thu nhập này được đưa vào báo cáo tài chính để xem xét cá nhân đó  có được giảm trừ hay không. |
| ***No.*** | ***Tiêu chí so sánh, đánh giá*** | ***Tổ chức hạch toán đầy đủ theo pháp luật VN hoạt động đầu tư chứng khoán tại VN*** | ***Cá nhân trong nước và nước ngoài.***  ***Tổ chức nước ngoài không có pháp nhân tại VN hoạt động đầu tư CK*** | ***Thông lệ thế giới*** |
| 5 | Giá vốn đầu tư chứng khoán | Hạch toán theo giá mua vào. Không điều chỉnh tăng khi giá cổ phiếu tăng giá | Hạch toán theo giá mua vào. Không điều chỉnh tăng khi giá cổ phiếu tăng giá | Hạch toán theo giá mua vào. Không điều chỉnh tăng khi giá cổ phiếu tăng giá |
| 6 | Tác động của phân phối cổ phiếu thưởng | Nhận cổ phiếu thưởng không phải là giao dịch đầu tư mới, không phải là việc nhà đầu tư bỏ thêm vốn đầu tư. Số lượng cổ phần tăng lên theo tỷ lệ phân phối nhưng về lý thuyết thì giá cổ phần giảm theo tỷ lệ phân phối | Nhận cổ phiếu thưởng không phải là giao dịch đầu tư mới, không phải là việc nhà đầu tư bỏ thêm vốn đầu tư. Số lượng cổ phần tăng lên theo tỷ lệ phân phối nhưng về lý thuyết thì giá cổ phần giảm theo tỷ lệ phân phối | Nhận cổ phiếu thưởng không phải là giao dịch đầu tư mới, không phải là việc nhà đầu tư bỏ thêm vốn đầu tư. Số lượng cổ phần tăng lên theo tỷ lệ phân phối nhưng về lý thuyết thì giá cổ phần giảm theo tỷ lệ phân phối |
| 7 | Thuế đánh vào cổ phiếu thưởng | Khi chưa bán cổ phiếu thưởng thì không thể có thuế này vì không phát sinh thu nhập tài chính và không thể hạch toán kế toán được.  Khi bán cổ phiếu thưởng thì đưa vào thu nhập tài chính như việc bán các loại cổ phiếu không thưởng, cho nên không có sắc thuế riêng chỉ để đánh vào cổ phiếu thưởng | Đang áp dụng tổng giá trị cổ phiếu thưởng tính theo mệnh giá nhân với 5% và không cần xét tới thương vụ nhận cổ phiếu thưởng lãi hay lỗ.  Qui định hiện hành là áp 2 lần đánh thuế cho cổ phiếu thưởng ( thuế giao dịch chứng khoán 0,1% và thuế cổ tức thưởng 5%) | Khi chưa bán cổ phiếu thưởng thì không thể có thuế này vì không phát sinh thu nhập tài chính và không thể hạch toán kế toán được.  Khi bán cổ phiếu thưởng thì đưa vào thu nhập tài chính như việc bán các loại cổ phiếu không thưởng, cho nên không có sắc thuế riêng để chỉ đánh vào cổ phiếu thưởng.  Không có sắc thuế CGT cho cổ phiếu thưởng đối với nhà đầu tư cá nhân |